

Số: 4784 /QĐ-UBND

Vĩnh Cửu, ngày 28 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Nâng cấp đường Hương lộ 9 tại xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu (đợt 9)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị Định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về sửa đổi bổ sung một số phức lục Đơn giá xây dựng nhà ở để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, để bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê, để định giá đất trong các vụ án của tòa án, thi hành án và định giá trong các nghiệp vụ của tòa án, thi hành án và định giá trong các vụ kinh tế khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai quy định về việc phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 158/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020 và chủ trương đầu tư một số dự án;

Căn cứ Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt phương án giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp đường Hương lộ 9 xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu;

Căn cứ Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về giá trị bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Văn bản số 9249/UBND ngày 21/12/2023 của UBND huyện về việc trả lời đơn của ông Ngô An Thiện ngụ tại ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình.

Trên cơ sở Văn bản số 13/PTNMT ngày 27/12/2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường; Báo cáo số 69/BC-HĐBT ngày 27/12/2023 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện về việc Kết quả lấy ý kiến các thành viên Hội đồng bồi thường thuộc dự án Nâng cấp đường Hương lộ 9 tại xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1276/TTr-TNMT ngày 27 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Nâng cấp đường Hương lộ 9 tại xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu với nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng trường hợp phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ: 01 hộ gia đình, cá nhân;
2. Tổng diện tích bồi thường, hỗ trợ là: 101,4m² đất nông nghiệp;
3. Tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ: **189.762.000 đồng** (Một trăm tám mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Bao gồm:

- | | |
|-------------------------------------|-------------------|
| - Giá trị bồi thường đất: | 152.100.000 đồng; |
| - Giá trị về các chính sách hỗ trợ: | 31.941.000 đồng; |
| - Thương di dời: | 2.000.000 đồng; |
| - Chi phí thực hiện bồi thường 2%: | 3.721.000 đồng; |

Trong đó:

- | | |
|----------------------------|---------------|
| - Kinh phí thâm định 20%: | 744.000 đồng; |
| + Kinh phí của PTN-MT 15%: | 558.000 đồng; |
| + Kinh phí của STM-MT 5%: | 186.000 đồng; |



- Kinh phí TTPTQĐ huyện 80%:

2.977.000 đồng.

(đính kèm danh sách tổng hợp)

4. Về tái định cư: Không có trường hợp nào đủ điều kiện bố trí tái định cư do không phải thu hồi đất ở, không phải di chuyển chỗ ở theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Căn cứ vào các nội dung được phê duyệt tại Điều 1, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm chuyển kinh phí tổ chức thực hiện và kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện Vĩnh Cửu; chuyển kinh phí thẩm định bồi thường cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vĩnh Cửu và Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này.

2. Kinh phí bồi thường nêu tại Điều 1 nằm trong phương án bồi thường, hỗ trợ dự án Nâng cấp đường Hương lộ 9 tại xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu do Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Vĩnh Cửu phối hợp với Chủ đầu tư và UBND xã Tân Bình triển khai chi trả cho các đối tượng được bồi thường, hỗ trợ.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện, UBND xã Tân Bình và các ngành có liên quan tổ chức bốc thăm, bố trí các hộ vào vị trí khu tái định cư theo kết quả bốc thăm; lập thủ tục tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định giao đất cho hộ tái định cư; tổ chức bàn giao đất ngoài thực địa theo quy định (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Vĩnh Cửu, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Vĩnh Cửu, Ban quản lý dự án huyện, Chủ tịch UBND xã Tân Bình và các đơn vị cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở TNMT (Chi cục QLĐĐ);
- CT, các PCT UBND huyện;
- C, PVP. HĐND-UBND huyện;
- Phòng TNMT; &
- Lưu VT, THKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Cao Tài

